

**Giao dịch cầm chừng, 2 sàn tiếp tục giảm điểm**

Giao dịch cầm chừng và có dấu hiệu nhàm chán trở lại, đặc biệt thanh khoản tiếp tục sụt giảm. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE giảm xuống dưới mức 1000 tỷ, trong khi chỉ số 2 sàn đang trông chờ vào ngưỡng hỗ trợ ở mốc MA100.

**HOSE:** Sau phiên giảm điểm tương đối mạnh hôm qua, thị trường mở cửa phiên hôm nay tiếp đà quán tính ở những phút ban đầu. Lực cầu tỏ ra quá yếu hay chính xác hơn là lực cầu gần như đang lảng tránh, VN-Index lùi dần về ngưỡng 490 điểm. Mặc dù sau đó thị trường hồi phục nhờ những nỗ lực của FPT, VNM, GAS, GMD, VCB... tuy nhiên lực cầu vẫn không đủ sức để giữ cho chỉ số VN-Index xanh điểm được lâu. Kết quả kinh doanh quý 2 được công bố của một số mã thuộc nhóm VN30 vẫn đạt được sự tăng trưởng nhưng nhìn chung thị trường phản ứng rất yếu với thông tin đó trong giai đoạn gần đây, có lẽ chỉ số VN-Index phụ thuộc nhiều hơn vào giao dịch của khối ngoại. Và may mắn khi phiên hôm nay khối ngoại giảm lượng bán ròng (27 tỷ sàn HOSE). Chốt phiên, VN-Index giảm 2,4 điểm (-0,49%), tại mức 491,78 điểm, KLGD đạt 42,2 triệu đơn vị. Thanh khoản thị trường thấp nhất trong tuần đầu tiên tăng thời gian giao dịch khi tổng giá trị khớp lệnh trên sàn đạt 924 tỷ đồng.

**HNX:** Giao dịch trên sàn Hà Nội cũng chẳng khá hơn là bao, thậm chí chỉ số HNX-Index đóng cửa còn giảm điểm hơn 1%. Mặc dù trước đó, trong những phút đầu phiên sáng, sắc xanh được duy trì nhờ sự tích cực đến từ ACB, FLC, KLS, PVX... Nhưng càng về cuối phiên sáng, cho đến phiên chiều thì hàng loạt các mã chủ chốt sàn này như ACB, PVS, PVX, SCR... đồng loạt giảm điểm, đẩy HNX-Index giảm 0,67 điểm (-1,08%) lúc đóng cửa tại mốc 61,5 điểm, KLGD đạt 19,6 triệu đơn vị. Phiên hôm nay, khối ngoại tăng gấp đôi lượng bán ròng trên sàn Hà Nội với hơn 14 tỷ, trong đó tập trung mạnh ở SHB (8 tỷ).

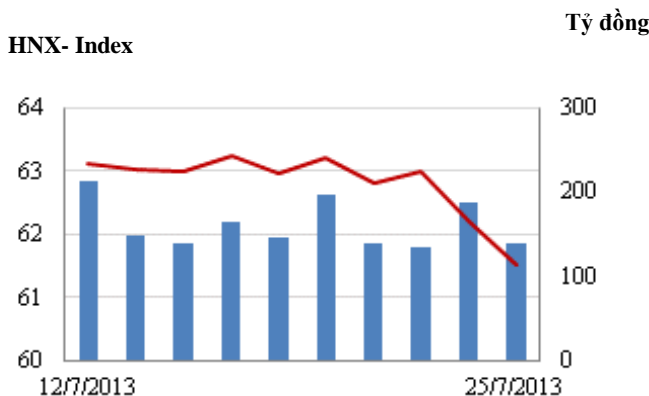
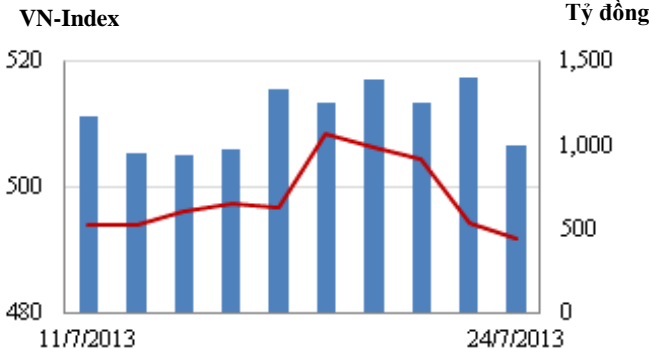
**Tin nổi bật**

- Theo dự báo của hãng kiểm toán Ernst & Young, năm 2013, GDP của Việt Nam có thể tăng 5,5%, lạm phát ở mức khoảng 7,7%, thâm hụt ngân sách khoảng 3,7% GDP, tỷ giá USD/VND ở mức 21.402 đồng vào cuối năm.

- Kim ngạch xuất khẩu cả nước tháng 7 ước 11,2 tỷ USD; kim ngạch nhập khẩu ước 11 tỷ USD. Tính chung 7 tháng, kim ngạch xuất khẩu cả nước ước 72,74 tỷ USD, tăng 14,3% so với cùng kỳ 2012; kim ngạch nhập khẩu ước 73,47 tỷ USD, tăng 15% so cùng kỳ 2012.

- Theo số liệu của EPFR Global, trong tuần kết thúc vào ngày 17/7, khoảng 17 tỷ USD đổ vào các quỹ đầu tư cổ phiếu Mỹ, mạnh nhất kể từ khủng hoảng 2008 với 17 tỷ USD.

**Giao dịch 10 phiên gần nhất**



**THẾ GIỚI**

Nhật: Nikkei 225  
Hong Kong: Hang Seng

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,563	-169.0	-1.2%
Hong Kong: Hang Seng	21,901	-68.0	-0.3%

**CHỈ SỐ VĨ MÔ**

Tăng trưởng GDP (yoy)  
Lạm phát so hàng tháng  
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)  
Chi số công nghiệp (% yoy)  
Xuất khẩu (triệu \$)  
Nhập khẩu (triệu \$)  
Thâm hụt thương mại (triệu \$)  
FDI cam kết (triệu \$)  
FDI giải ngân (triệu \$)

	Tháng 5	Tháng 6	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)		5.00%	4.90%
Lạm phát so hàng tháng	-0.06%	0.05%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6,36%	6,69%	6,73%
Chi số công nghiệp (% yoy)	6.70%	6.50%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	10,800	11,400	62,000
Nhập khẩu (triệu \$)	12,000	11,600	63,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,200	- 200	- 1,400
FDI cam kết (triệu \$)	298	1,956	10,473
FDI giải ngân (triệu \$)	830	1,120	5,700

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Tăng / Giảm			Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%		KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	491.8	-2.4	-0.5%	42.2	-30.1%	0.9	54	151	104
HNX-Index	61.5	-0.7	-1.1%	19.6	-16.6%	0.6	70	107	210
VN30	544.2	-4.1	-0.8%	19.4	-21.5%	0.4	5	23	2
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	0.4%	12.7	-19.1%	0.4	4	13	2
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	-0.1%	5.9	-24.4%	0.3	3	21	4
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	-0.2%	25.5	-14.7%	0.1	5	22	12
Ngân hàng	272.6	-3.1	-1.1%	13.9	13.0%	0.2	2	12	3
Bất động sản (trừ VIC)	210.6	-1.0	-0.5%	17.9	-16.4%	0.02	13	30	15
Thực phẩm (trừ MSN)	672.9	1.7	0.3%	1.6	-20.0%	0.0	6	9	11

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE**

VNINDEX giảm 2.4 điểm (-0.49%) xuống 491.78 điểm. KLGD đạt 41 triệu cổ phiếu, giảm 25% so với KLGD phiên hôm trước. Thị trường biến động tăng giảm trong cả phiên giao dịch, nhiều cổ phiếu vẫn bị bán xuống mạnh nhưng nhờ một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, VIC, FPT, STB tăng điểm và đi ngang nên VNINDEX không bị giảm sâu.

Khối ngoại bán ròng 27 tỷ đồng khi mua vào 110 tỷ đồng và bán ra 137 tỷ đồng, VNM tiếp tục thỏa thuận nội khối với giá trị lớn đạt 52.6 tỷ đồng. Giao dịch trên sàn, nhiều cổ phiếu bị bán mạnh như MSN, DRC, EIB, trong khi đó DPM, PVD, GAS, HPG được mua vào nhiều.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX tiếp tục hình thành một cây nến đen giảm điểm và xuống sát đường MA20, đây có thể sẽ là ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của VNINDEX trong những phiên tới. Đường MACD và RMO đã quay đầu giảm xuống và hướng về đường tín hiệu của nó. KLGD phiên hôm nay giảm xuống cho thấy bên bán đã không còn quyết liệt như phiên phiên hôm trước, có thể lượng cung giá thấp sẽ giảm trong những phiên tới. Với những tín hiệu hiện tại, chúng tôi nhận định trong ngắn hạn thị trường có thể sẽ chững lại và giao dịch quanh đường MA20 tại vùng 490 điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư nên canh bán giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu tỷ lệ cổ phiếu trong tài khoản ở mức cao, tuy nhiên không nên bán tháo ở mức giá thấp. Việc mua bắt đáy ở thời điểm này vẫn là khá sớm và sẽ phải đối mặt với rủi ro còn giảm tiếp.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	508
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	485
Vùng hỗ trợ 2	466

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **SMC:** Kết quả quý 2 SMC lỗ 26,8 tỷ đồng (cùng kỳ 2012, công ty báo lãi 20,7 tỷ đồng). Lũy kế 6 tháng SMC lãi 18,4 tỷ đồng, giảm 46% so với 6 tháng đầu năm 2012; thực hiện 37,14% kế hoạch lợi nhuận cả năm.
- **BGM:** Quý 2 đạt 3,24 tỷ đồng doanh thu thuần và lãi sau thuế 132 triệu đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, BGM lỗ 433 triệu đồng, cùng kỳ lãi 1,1 tỷ đồng.
- **GDT:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 56,86 tỷ đồng, tăng gần 9% và lợi nhuận sau thuế đạt 8,51 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013 GDT đạt 98,71 tỷ đồng doanh thu, giảm nhẹ gần 3% và lợi nhuận sau thuế đạt 15,82 tỷ đồng, tương đương bằng cùng kỳ năm 2012.
- **HMC:** Quý II doanh thu thuần đạt 885,6 tỷ đồng, giảm 22%; lợi nhuận thuần đạt 7,9 tỷ đồng, giảm 13,4% so với quý II/2012. Lũy kế 6 tháng lợi nhuận thuần đạt gần 14 tỷ đồng, giảm 23% so với 6 tháng đầu 2012

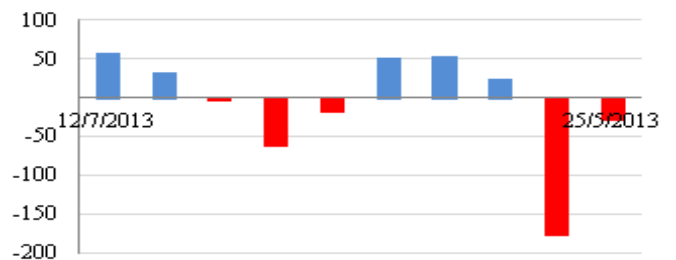


**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại bán ròng 27 tỷ đồng

- Tổng mua 110 tỷ đồng  
 Chủ yếu: DPM (3,3 tỷ), GAS (2,9 tỷ), HPG (2,8 tỷ)
- Tổng bán 137 tỷ đồng  
 Chủ yếu: MSN (10,7 tỷ), DRC (10,8 tỷ), EIB (5,8 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

HNXINDEX giảm 0.67 điểm (- 1.08%) xuống 61.52 điểm. KLGĐ đạt 19 triệu cổ phiếu, giảm 14% so với phiên hôm trước. Thị trường linh xình tăng giảm đầu và giữa phiên, lực bán ra mạnh trong phiên chiều khiến HNXINDEX giảm mạnh hơn về cuối phiên.

Khối ngoại bán ròng 15 tỷ đồng khi mua vào 6 tỷ đồng và bán ra 21 tỷ đồng, chỉ PVS là được mua vào mạnh, trong khi nhiều cổ phiếu bị bán mạnh như KLS, PVS, PVX, SHB, VCG.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tạo một cây nến đen giảm điểm bỏ xa đường MA10 và MA20, đóng cửa HNXINDEX giảm xuống dưới dải Bollinger band dưới, dấu hiệu này cho thấy trong phiên tới sẽ khó giảm sâu và cũng có thể xuất hiện phiên hồi để HNXINDEX trở lại nằm giữa hai đường Bollinger band. Đường MA10 và MA20 đã có dấu hiệu đi xuống sau hai phiên giảm điểm khá mạnh, đường MACD và RMO đã giảm khá nhanh và dần tách xa đường tín hiệu của nó, đây là những tín hiệu xấu báo hiệu xu thế giảm điểm ngắn hạn hình thành. KLGĐ ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực tham gia bắt đáy.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư nên canh bán giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu tỷ lệ cổ phiếu trong tài khoản ở mức cao, tuy nhiên không nên bán tháo ở mức giá thấp. Việc mua bắt đáy ở thời điểm này vẫn là khá sớm và sẽ phải đối mặt với rủi ro còn giảm tiếp.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	64.0
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **SCJ:** Quý 2 năm 2013 doanh thu thuần đạt hơn 80 tỷ đồng, tăng 32,4% so với cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế hơn 600 triệu đồng.

- **CTB:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 53,67 tỷ đồng, tăng 11% và lợi nhuận sau thuế đạt 2,71 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013 CTB đạt hơn 100 tỷ đồng doanh thu, tăng 13% và lợi nhuận sau thuế đạt 4,87 tỷ đồng.

- **KKC:** Doanh thu quý 2/2013 đạt 65,47 tỷ đồng, giảm 40% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, KKC đạt 144,66 tỷ đồng, giảm nhẹ 9% và lợi nhuận sau thuế đạt 5,38 tỷ đồng, tăng gần 75% so với năm 2012.

- **VTL:** Doanh thu bán hàng quý 2/2013 đạt 7,4 tỷ đồng, giảm 36,8% so với doanh thu cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế tăng 26,4%, đạt 65 triệu đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, lãi sau thuế gần 130 triệu đồng, giảm 77,4% so với 6 tháng 2012.

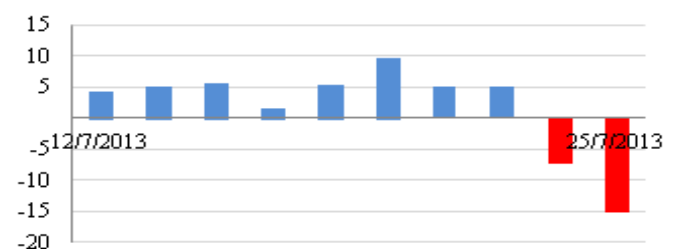


**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại bán ròng 15 tỷ đồng

- Tổng mua: 6 tỷ đồng  
Chủ yếu: STL (1,3 tỷ), TNG (0,3 tỷ), SDT (0,3 tỷ)
- Tổng bán: 21 tỷ đồng  
Chủ yếu: SHB (8 tỷ), PVX (1,4 tỷ), KLS(1,3 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,000	12.2%	HNX	2012
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	25,700	3.9%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	13,000	7.7%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	15,200	7.2%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,000	4.2%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	84,500	1.8%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	28,000	2.9%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,600	6.0%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	40,000	7.5%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,600	17.4%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	4,700	4.3%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	10,600	11.3%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	12,600	19.8%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,000	4.2%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,400	5.6%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	13,800	7.2%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,000	8.8%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	47,000	2.1%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	13,500	11.1%	HOSE	2012
7/16/2013	FLC	9/30/2013	5.0%	5,400	9.3%	HNX	2013
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	7,700	15.6%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	34,500	2.9%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,600	12.5%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	15,100	33.1%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	19,400	2.6%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	13,200	3.8%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	17,200	5.8%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	14,700	11.6%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,400	8.1%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	13,800	9.4%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	20,400	4.9%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	10,000	12.0%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.4%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	22,800	3.5%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	13,800	11.6%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	20,000	15.0%	HNX	2012

**HOSE**

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
EVE	21.4	7.00%	FDC	17.3	-6.99%	SKS	7.7	10.00%	PSG	0.7	-12.50%
TLG	35.3	6.97%	VNI	4.0	-6.98%	SLS	28.1	9.34%	SHN	0.8	-11.11%
DCL	19.6	6.90%	SPM	25.4	-6.96%	LDP	36.6	9.35%	CCM	8.1	-10.00%
RAL	42.5	6.78%	ELC	22.8	-6.94%	HDA	7.1	9.23%	TAG	40.5	-10.00%
MPC	23.9	6.22%	SSC	40.0	-6.76%	ST1	2.4	9.09%	VNN	4.6	-9.80%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
VIC	8.00%	4,287.7	VIC	0.80%	274.7	SHB	-1.50%	4,793.4	SHB	-1.50%	31.4
HAG	-2.80%	1,769.6	DRC	-1.80%	38.9	FLC	1.90%	2,146.7	FLC	1.90%	11.4
HQC	0.00%	1,680.8	HAG	-2.80%	36.5	PVX	-2.20%	1,649.9	PVS	-1.20%	8.3
PVT	-1.70%	1,546.9	VNM	70.00%	32.9	SCR	-1.50%	1,209.8	SCR	-1.50%	8.2
HAR	-6.60%	1,495.0	REE	-1.90%	21.3	KLS	-1.20%	682.1	PVX	-2.20%	7.6
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VSH	-1.46%	170.0	EIB	-1.37%	400.9	STL	0.00%	422.0	SHB	-1.52%	1,217.7
HPG	-1.62%	90.0	DRC	-1.80%	278.8	APS	2.86%	75.0	PVX	-2.17%	299.9
LCM	-2.33%	85.0	HAG	-2.80%	204.7	TNG	0.00%	30.0	KLS	-1.20%	151.0
DPM	-0.50%	82.6	MSN	-1.10%	120.9	SDT	0.00%	20.0	VND	-1.12%	104.5
VFMVF1	0.00%	75.8	OGC	-3.92%	19.5	API	2.00%	19.5	PVG	-1.22%	65.1
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên)/ giá tham chiếu

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Phòng Nghiên cứu- Phân tích**

Tel: (84.4) 3974 7952

[phantich@vietinbanksc.com.vn](mailto:phantich@vietinbanksc.com.vn)

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

**Phòng GD Cao Thắng**

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972